TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày: 23-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh – Cán bộ hưu trí.

2. Ông Huỳnh Thế Cần – Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Thống Nhất, thành phố B.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn P. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1998, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Họ tên cha: Nguyễn Thanh Long, sinh năm 1974 (còn sống); Họ tên mẹ: Lê Thị Kiều Loan, sinh năm 1973 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2012, bị cáo bị xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 6924/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Ngày 13/6/2017, bị cáo bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 245/QĐ-TA của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 13/9/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự theo bản án số 282/2019/HS-ST ngày 13/9/2019, đến ngày 24/8/2020 bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Ngày 14/4/2023, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom bắt và giam giữ về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự theo Lệnh số 128/LTG ngày 19/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom. Hiện bị

cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai (B5). (Bị cáo có mặt).

*** <u>Bị hại:</u>** Anh Vũ Văn T, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ 22, khu phố 2A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Anh Vũ Văn T nợ Nguyễn P số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2023, T và Khoa (chưa rõ lai lịch) đến phòng trọ của Phi và Cao Mạnh Cường thuê ở tại tổ 24, khu phố 8A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để nói chuyện với Phi. Tại đây, T nói đã chuyển tiền trả nợ cho Phi, Phi kiểm tra điện thoại thấy chưa nhận được tiền nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã dẫn đến đánh nhau. Phi dùng tay đấm 01 cái vào mặt T (không gây thương tích), T và Khoa bỏ chạy ra đường nhặt gạch, đá ném về phía Phi nhưng Phi né tránh được nên không trúng. Lúc này Phi chạy vào trong phòng trọ lấy 02 con dao tự chế cầm mỗi tay 01 con dao rồi chạy ra thì bị T và Khoa tiếp tục nhặt gạch, đá ném về phía Phi nên Phi vứt bỏ 01 con dao xuống đường. Cường trong phòng trọ đi ra nhặt lấy con dao tự chế Phi vừa vứt xuống đường. Thấy Phi và Cường cầm dao đuổi thì T và Khoa bỏ chạy nên Phi và Cường dừng lại.

Khoảng 03 phút sau, T cầm 01 cây gỗ dài khoảng 02m, Khoa cầm 01 cái xẻng cán tre dài khoảng 1,5m và 01 cây gỗ quay lại đánh Phi và Cường. Thấy T và Khoa cầm hung khí dài hơn mình nên Phi và Cường bỏ chạy. Cường chạy được khoảng 15m thì bị té ngã, Phi quay lại đỡ Cường thì bị Khoa cầm cây đánh vào người (không gây thương tích), T cầm gậy xông vào đánh Phi thì bị Phi dùng 01 con dao tự chế cán gỗ màu vàng dài khoảng 60cm chém 02 nhát trúng vào đầu và cổ tay trái của T. Thấy T chảy nhiều máu nên Phi dừng lại tới đỡ T và nói Khoa chở T đi cấp cứu.

Hậu quả, Vũ Văn T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%.

- Vật chứng:

+ 01 con dao tự chế dài khảng 60cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại và 01 con dao tự chế dài khảng 50cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại là hung khí Nguyễn P sử dụng gây án.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 0500/KLTTCT-TTPYĐN ngày 31/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của anh Vũ Văn T như sau:

1. Các kết quả chính: (Khám giám định, khám chuyên khoa, cận lâm sàng)

- Sẹo thái dương đỉnh trái.
- Sẹo cổ tay trái (mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái) hình chân chim.
- Nứt sọ đỉnh trái 11cm, điện não đồ không có ổ tổn thương tương ứng.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Văn T - 1995 tại thời

điểm giám định là: 19% (Mười chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh tại bệnh viện nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương dây thần kinh quay cảm giác bên trái hay không? Nếu có, nghị trưng cầu giám định bổ sung.

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể số 1177/KLTTCT-TTPYĐN ngày 15/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của anh Vũ Văn T như sau:

1. Các kết quả chính:

- Đã được Trung Tâm Pháp Y Đồng Nai giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19% tại bản kết luận số 0500/KLTTCT-TTPYĐN ngày 31/5/2023.

Phần giám định bổ sung:

- Tổn thương nhánh thần kinh quay trái đoạn cổ tay trái. Tỷ lệ: 11%

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Văn T - 1995 tại thời điểm giám định bổ sung là: 28% (Hai mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản kết luận giám định cơ chế tổn thương số 1164/KLGĐCC-TTPYĐN ngày 18/12/2023, kết luận thương tích của Vũ Văn T như sau:

Lúc bệnh nhân vào: Bệnh nhân tỉnh, Glassgow 15 điểm, sinh hiệu ổn, vết thương đầu khoảng 5cm gây nứt sọ đỉnh trái 11cm (không tổn thương trong nội sọ), vết thương cổ tay trái khoảng 04cm. Với các tổn thương như trên và triệu chứng được ghi nhận khi vào viện thuộc loại cấp cứu có trì hoãn vì vậy ngay lập tức sẽ không nguy hại đến tính mạng của nạn nhân.

Trong lúc đánh nhau, Vũ Văn T và Khoa dùng gạch đá, dùng cây gỗ, xẻng ném và đánh Nguyễn P nhưng không gây thương tích, Nguyễn P không yêu cầu giám định và không yêu cầu bồi thường.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Vũ Văn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn P bồi thường.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã nhận tội theo như nội dung cáo trạng mô tả và không có ý kiến hay khiếu nại kết luận giám định nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo và không có ý kiến về kết luận giám định.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKSBH ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn P mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài khảng 60cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại và 01 con dao tự chế dài khảng 50cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại là hung khí mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là anh Vũ Văn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn P bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn P đã khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2023, tại tổ 24, khu phố 8A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, xuất phát từ mâu thuẫn vay nợ tiền dẫn đến Vũ Văn T và Nguyễn P xảy ra cãi vã, Phi và Cao Mạnh Cường đánh nhau với T và Khoa (chưa rõ lai lịch). Trong lúc hai bên xô xát, T cầm thanh gỗ, Khoa cầm xẻng đuổi đánh Phi và Cường. Trong lúc bị đuổi đánh, Phi có hành vi dùng 01 con dao tự chế cán gỗ màu vàng dài khoảng 60cm chém 02 nhát trúng vào đầu và cổ tay trái của T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% (Hai mươi tám phần trăm).

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời khai của bị hại, người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn P phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 như nội dung bản cáo trạng số 23/CT-VKSBH ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của các bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống mà bị cáo lại lựa chọn phương thức dùng bạo lực để giải quyết. Vì vậy, cần thiết xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi gây nên mâu thuẫn và dẫn đến sự việc bị cáo Phi gây thương tích cho bị hại; bị hại cũng đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo (đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài khảng 60cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại và 01 con dao tự chế dài khảng 50cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại là hung khí mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là phù hợp.

Đối với Vũ Văn T và Cao Mạnh Cường có hành vi tham gia đuổi đánh nhau, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với Cao Mạnh Cường có hành vi đuổi đánh Vũ Văn T lúc đầu nhưng không đuổi được. Sau đó, T cầm thanh gỗ quay lại đuổi đánh Cường và Phi. Cường bỏ chạy thì bị té ngã. T xông vào đánh Cường thì bị Phi quay lại dùng dao đâm gây thương tích. Do đó, hành vi của Cường không đồng phạm với Phi về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với người tên Khoa (Chưa rõ lai lịch) có hành vi cùng Vũ Văn T tham gia đánh nhau, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là anh Vũ Văn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn P bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn P** phạm tội **"Cố ý gây thương tích"**;

Xử phạt bị cáo Nguyễn P mức án: **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài khảng 60cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại và 01 con dao tự chế dài khảng 50cm cán gỗ màu vàng, lưỡi sắc bằng kim loại là hung khí mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 732/QĐ-VKS-BH ngày 26/12/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là anh Vũ Văn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn P bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B (2);
- Công an TP. B (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo, đương sự (02);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hoàng Phương